

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 18 - 5 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Ông Đinh Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/HSST ngày 06/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 04/5/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Quang Th (tên gọi khác Đỗ Văn Th), sinh năm 1985 tại Hà Nam; nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Mạnh T và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/07/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm phạt 07 năm tù về tội “Hiếp dâm” được đặc xá ngày 30/8/2010, ngày 07/01/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ ngày 01/02/2018 đến ngày 07/02/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. (có mặt)

- Bị hại: Chị Dương Thị Ng, sinh năm 1999; trú tại Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn B, sinh năm 1959; trú tại: Xóm H, xã T, huyện K, tỉnh H. (có mặt)

Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1976; trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H. (vắng mặt)

Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1959; trú tại: Thôn T , xã T, huyện T, tỉnh H. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Phạm Đăng Q, sinh năm 1950; trú tại: Thôn P, xã S, huyện V, tỉnh T. (vắng mặt)

Bà Dương Thị Th, sinh năm 1955; trú tại: Thôn P, xã S, huyện V, tỉnh T. (vắng mặt)

Chị Lưu Thị Ch, sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố Y, phường L, quận B, thành phố H. (vắng mặt)

Anh Lưu Công U, sinh năm 1979; trú tại: Phường V, quận N, thành phố H. (vắng mặt)

Ông Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1959; trú tại: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30 tháng 01 năm 2018, Đỗ Quang Th điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 90F2-9220 đến nhà chị Dương Thị Ng ở thôn H, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam chơi. Đến nơi, Th thấy cửa cổng mở, nên đi xe mô tô vào dựng ở sân rồi vào trong nhà thấy ông Dương Đắc H là bố chị Ng đang ngủ ở phòng khách, Th gọi nhưng ông H không dậy, Th đi xuống khu vực sân bếp thấy xe mô tô, biển kiểm soát 29H5-2056 dựng sát tường nhà và xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WaveS, biển kiểm soát 17B1-260.54 dựng gần cửa bếp, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, Th nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô, biển kiểm soát 17B1-260.54. Th điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 90F2-9220 đến khu vực Đền bà Lê Chân để xe ở rệ đường rồi đi bộ quay lại nhà chị Ng. Lúc này ông H, chị Ng và bà Nguyễn Thị H là mẹ chị Ng vẫn ngủ trong nhà, Th dắt xe mô tô, biển kiểm soát 17B1-260.54 đi ra cổng, nổ máy rồi điều khiển đi về nhà. Khi đi tới khu vực ngã ba T, huyện Kim Bảng, do Th không đội mũ bảo hiểm nên bị lực lượng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Hà Nam đang làm nhiệm vụ tại đó yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính, do Th không xuất trình được giấy tờ xe nên bỏ đi. Ngày 01/02/2018 Công an huyện Kim Bảng triệu tập Đỗ Quang Th lên làm việc, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 17B1-260.54 tại nhà chị Ng ngày 30/01/2018.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/HĐĐG ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Thời điểm hiện tại trên thị trường, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaveS, biển kiểm soát 17B1-260.54 có giá trị 8.500.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSKB ngày 04/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đỗ Quang Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa,

đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Th từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ... Người bào chữa cho bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh cũng như tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại nhà chị Dương Thị Ng ở thôn H, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Đỗ Quang Th đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WaveS, biển kiểm soát 17B1-260.54 của chị Dương Thị Ng trị giá 8.500.000đồng. Do đó hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Chỉ vì bản tính lười lao động, lại ham chơi, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô; hành vi đó thể hiện việc xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, nên cần phải xét xử thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình

sự và đề nghị mức hình phạt tù như trên đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội Hiếp dâm và bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện sửa chữa bản thân, nên cần xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân của bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ: Chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 17B1-260.54 mà bị cáo lấy trộm của chị Ng là do chị Ng mượn của vợ chồng bà Nguyễn Thị Ph ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H, nhưng nguồn gốc chiếc xe này là do bà Ph mua của người qua đường từ năm 2015. Đến cuối năm 2017, bà Ph cho chị Dương Thị Ng mượn để sử dụng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, phát hiện chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 17B1-260.54 là vật chứng của vụ án “Trộm cắp tài sản” khác do Công an phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đang xem xét giải quyết, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức bàn giao cho Công an phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử lý theo thẩm quyền. Đối với xe mô tô, biển kiểm soát 90F2-9220 mà bị cáo dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, được xác định là tài sản hợp pháp của ông Lê Văn B cho bị cáo mượn. Khi cho mượn, ông B không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho ông B. Nay không ai có yêu cầu đề nghị gì, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 17B1-260.54 được xác định là vật chứng trong vụ án khác và đã bị thu hồi chuyển cho Công an phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giải quyết theo thẩm quyền; chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 90F2-9220, ông B đã nhận lại đầy đủ. Nay chị Ng, ông B, vợ chồng bà Ph và ông H không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I A Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang Th (tên gọi khác Đỗ Văn Th) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Quang Th (tên gọi khác Đỗ Văn Th) 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/02/2018.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Quang Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh